TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày: 17 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin

Bà Trần Thị Đổi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc K, sinh ngày 21/11/2000, tại B;

Nơi cư trú: Ấp H II, xã M, huyện H, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Lê Bảo Q (sống) và bà Nguyễn Thị Kiều T (sống); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2022 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Hồ Văn S, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Nguyễn Văn T, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh V. (vắng mặt)

2/ Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Đ. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/Nguyễn Văn P, sinh năm 1989. (vắng mặt)

2/ Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20/11/2022, Lê Quốc K đi bộ đến nhà trọ biển hiệu Đ của bà Trần Thị Ttại ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tìm người bạn tên L (không xác định nhân thân, lai lịch). Tại đây, K ngồi uống rượu chung với L và 02 người bạn của L tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh V và Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1991, nơi cư trú: ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Đ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm nghĩ. Lúc này, L rủ cả nhóm đi hát karaoke nhưng K không đi mà ở lại phòng của T và Tr để ngủ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, do không có tiền tiêu xài nên K nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản để lén lút chiếm đoạt. K đi lên tầng 1 của dãy phòng trọ và phát hiện xe mô tô biển số 74K1-096.XX của ông Hồ Văn S, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q đang dựng trước cửa phòng trọ B3 không có người trông coi. Lúc này, ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp R, xã V, huyện V, tỉnh K (người thuê phòng trọ tại nhà trọ Đ) phát hiện K có biểu hiện nghi vấn nên đứng phía dưới sân quan sát. K lén lút đi đến vị trí xe mô tô này dùng tay giật đứt dây điện nguồn của xe mô tô rồi dẫn bộ xe này xuống dưới sân nhà trọ. Khi còn cách cổng nhà trọ khoảng 20 mét, K bị ông P chặn lại. K nói với ông P xe mô tô biển số 74K1-096.XX do K mượn của một người bạn ở tầng trên. Ông P yêu cầu K đưa ông lên gặp người cho K mượn xe mô tô. Khi đi được 01 đoạn, K sợ bị bắt nên nhảy từ hành lang tầng 1 xuống đất, bỏ chạy. Ông Ptruy hô và cùng người dân bắt quả tang, giao cho Công an xã Đức Hòa Hạ xử lý.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm có: 01 xe mô tô biển số 74K1-096.XX

Tại Bản kết luận định giá số 125/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, kết luận: 01 xe mô tô biển số 74K1-096.XX trị giá 19.231.800 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc K hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSĐH ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Quốc K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lê Quốc K phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo Lê Quốc K mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2022

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Xe mô tô biển số 74K1-096.XX do ông Hồ Văn S, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q đứng tên đăng ký sở hữu vào ngày 11/4/2022. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trả lại xong xe này cho bị hại Hồ Văn S theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 23/11/2022 nên đề nghị không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập, xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Lê Quốc K không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Tr và người có tên L có hành vi uống rượu cùng với bị cáo Lê Quốc K và cho K mượn phòng trọ để ngủ nhưng T, Tr và L không bàn bạc, thỏa thuận gì trong việc Lê Quốc K thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 74K1-096.XX nên hành vi của T, Tr và L không đồng phạm với K về tội phạm trộm cắp tài sản.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Quốc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Quốc K: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 14 giờ 40 ngày 20/11/2022, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 13 giờ ngày 20/11/2022, tại phòng trọ B3 tầng 1 nhà trọ biển hiệu Đ thuộc ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo Lê Quốc K thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Hồ Văn S là 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng, biển số 74K1-096.XX, số khung: RLCUE3720MY089360, số máy: E32VE488264 trị giá 19.231.800 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc quản lý, sở hữu của bị hại Hồ Văn S, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo Lê Quốc K đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Quốc K theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo Lê Quốc K cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Quốc K phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Quốc K có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lê Quốc K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Quốc K.

[4]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Lê Quốc K là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có lời trình bày không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng, biển số 74K1-096.XX, số khung: RLCUE3720MY089360, số máy: E32VE488264, do ông Hồ Văn S, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q đứng tên đăng ký sở hữu vào ngày 11/4/2022. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trả lại xong xe này cho bị hại Hồ Văn S theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 23/11/2022 nên không xem xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập, xem xét.

[8]. Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Lê Quốc K không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[9]. Đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Tr và người có tên L có hành vi uống rượu cùng với bị cáo Lê Quốc K và cho K mượn phòng trọ để ngủ nhưng T, Tr và L không bàn bạc, thỏa thuận gì trong việc Lê Quốc K thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 74K1-096.XX nên hành vi của T, Tr và L không đồng phạm với K về tội phạm trộm cắp tài sản nên không xem xét

[10]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Quốc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc K 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2022.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Quốc K 45 ngày kể từ ngày tuyên án (17/02/2023) để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lê Quốc K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hánh án dân sự huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Kim Thảnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trần Thị Kim Thảnh

Nguyễn Thị Rạt – Nguyễn Thanh Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Rạt – Nguyễn Thanh Hoàng **Trần Thị Kim Thảnh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Rạt – Nguyễn Thanh Hoàng **Trần Thị Kim Thảnh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Rạt – Nguyễn Thanh Hoàng **Trần Thị Kim Thảnh**